



Công ty TNHH BHNT Generali Việt Nam
Văn phòng chính
Tầng 17, Tòa nhà A&B, 76 Lê Lai, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
T +84 8 6288 6888
F +84 8 6291 6308
www.generalilife.com.vn

Văn phòng Hà Nội
Tầng 12, Tòa nhà VCCI, 9 Đào Duy Anh,
Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
T +84 4 63 263 263
F +84 4 62 739 739

BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO CHI TRẢ NHIỀU LẦN

BẢO HIỂM MIỄN ĐÓNG PHÍ BỆNH HIỂM NGHÈO (PHIÊN BẢN 2017)

Lá chắn vững chắc bảo vệ gia đình bạn trước các rủi ro bệnh hiểm nghèo

Với tỷ lệ người mắc bệnh ngày càng tăng cao, bệnh hiểm nghèo đã thực sự trở thành cơn ác mộng của toàn xã hội. Những căn bệnh nguy hiểm này không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người bệnh mà chi phí điều trị, phục hồi đắt đỏ còn có khả năng gây kiệt quệ ngân sách, đảo lộn hoàn toàn cuộc sống của cả gia đình. Vì vậy, mỗi người trong chúng ta cần dành riêng một khoản dự phòng để sẵn sàng chống đỡ khi bệnh tật ập xuống.

Là sản phẩm đầu tiên trên thị trường mở rộng tối đa danh mục bảo vệ lên đến 111 bệnh hiểm nghèo, **BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO CHI TRẢ NHIỀU LẦN** và **BẢO HIỂM MIỄN ĐÓNG PHÍ BỆNH HIỂM NGHÈO (PHIÊN BẢN 2017)** được Generali trao trọn sứ mệnh chở che cho bạn và gia đình trước rủi ro khôn lường của cuộc sống. Nhờ đó, bạn có thể an tâm lựa chọn những phương pháp điều trị bệnh tốt nhất để nhanh chóng hồi phục và tiếp tục thực hiện những dự định tốt đẹp còn đang dang dở cho bản thân và những người thương yêu.

Khi Người được bảo hiểm chẳng may bị Chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo, Generali sẽ chi trả các quyền lợi bảo hiểm như sau:

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	Số tiền bảo hiểm (STBH)
BẢO HIỂM BỆNH HIỂM NGHÈO CHI TRẢ NHIỀU LẦN	
Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo dành riêng cho trẻ em (Bảo vệ đến 18 Tuổi)	25% STBH, tối đa 500 triệu đồng
Quyền lợi Biến chứng bệnh tiểu đường	25% STBH, tối đa 500 triệu đồng
Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu: <ul style="list-style-type: none">• Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu lần thứ 1• Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu lần thứ 2	25% STBH tối đa, 500 triệu đồng 25% STBH, tối đa 500 triệu đồng
Quyền lợi Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau: <ul style="list-style-type: none">• Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu lần thứ 1• Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu lần thứ 2	100% STBH 100% STBH
BẢO HIỂM MIỄN ĐÓNG PHÍ BỆNH HIỂM NGHÈO (PHIÊN BẢN 2017)	
Được chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau	miễn tất cả số phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai của Hợp đồng bảo hiểm



DANH SÁCH BỆNH HIỂM NGHÈO ĐƯỢC BẢO HIỂM

12 Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em

1. Bệnh Wilson	7. Bệnh Hemophilia thể nặng
2. Bệnh Tay - Chân - Miệng với các biến chứng nặng (đe dọa tính mạng)	8. Sốt xuất huyết Dengue
3. Bệnh tiểu đường phụ thuộc Insulin (Tiểu đường Tuýp 1)	9. Viêm khớp mạn tính hệ thống ở trẻ em (Bệnh Still ở trẻ em)
4. Bệnh Kawasaki với các biến chứng tim	10. Chứng tự kỷ thể nặng
5. Bệnh xương thủy tinh	11. Hội chứng thận hư tái phát thể nặng
6. Sốt thấp khớp có biến chứng van tim	12. Bệnh bạch hầu đường hô hấp

3 Biến chứng bệnh tiểu đường

1. Bệnh võng mạc do tiểu đường
2. Bệnh thận do tiểu đường
3. Cụt chi do tiểu đường

35 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu

61 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau

Ung thư

1. Ung thư biểu mô tại chỗ	1. Ung thư
2. Ung thư giai đoạn sớm của một số cơ quan	

Tạng chủ

3. Phẫu thuật cắt bỏ một thận	2. Suy thận
4. Ghép ruột non	3. Phẫu thuật ghép tạng chủ
5. Phẫu thuật cắt một bên phổi	4. Bệnh phổi giai đoạn cuối
6. Phẫu thuật gan	5. Nang tủy thận
7. Phẫu thuật tái tạo đường mật	6. Viêm gan siêu vi thể tối cấp
8. Ghép giác mạc	7. Suy gan giai đoạn cuối
9. Hen suyễn nặng	8. Thiếu máu bất sản
10. Xơ gan	9. Viêm tụy mãn tái phát
11. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục	10. Viêm gan tự miễn dịch mãn tính

Hệ tuần hoàn (tim mạch)

12. Đặt máy tạo nhịp tim	11. Nhồi máu cơ tim
13. Đặt máy khử rung tim	12. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành
14. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành trực tiếp xâm lấn tối thiểu (MIDCAB)	13. Phẫu thuật thay van tim
15. Phẫu thuật động mạch chủ xâm lấn tối thiểu	14. Phẫu thuật động mạch chủ
16. Tạo hình van tim hoặc nong van tim qua da	15. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát
17. Cắt màng ngoài tim	16. Bệnh cơ tim
18. Đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ	17. Hội chứng Eisenmenger
19. Tăng áp động mạch phổi giai đoạn sớm	18. Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn



10. Phòng động mạch chủ nặng không có triệu chứng	
Hệ thống thần kinh – Cơ xương khớp	
21. Phẫu thuật đặt dẫn lưu não thất 22. Phẫu thuật cắt u tuyến yên 23. Loãng xương với Gãy xương 24. Bệnh tủy sống hoặc chấn thương tủy sống dẫn tới rối loạn chức năng bàng quang và ruột 25. Phẫu thuật huyết khối xoang hang 26. Viêm tủy sống do lao 27. Động kinh nặng 28. Parkinson thể trung bình	19. Hôn mê 20. Đột quỵ 21. Bệnh Alzheimer 22. Bệnh Parkinson 23. Bệnh xơ cứng rải rác 24. Viêm não 25. Chấn thương sọ não nặng 26. Phẫu thuật sọ não 27. Bệnh teo cơ tủy (SMA) 28. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ 29. Viêm màng não do vi khuẩn 30. U não lành tính 31. Bệnh bại liệt 32. Cụt chi 33. Liệt chi 34. Bệnh loạn dưỡng cơ 35. Bệnh nhược cơ 36. Loãng xương nặng 37. Tổn thương đa rễ đám rối thần kinh cánh tay 38. Bệnh Creutzfeldt-Jakob (Bò điên) 39. Bệnh lao màng não 40. Gãy cột sống do Tai nạn 41. Phình mạch não bắt buộc phải phẫu thuật 42. Hội chứng Apallie 43. Liệt trên nhân tiến triển 44. Liệt hành não tiến triển
Khác	
29. Mất thị lực 01 mắt 30. Bồng nhẹ 31. Mất 01 chi 32. Phẫu thuật cấy ốc tai 33. Mất chức năng 01 chi và mất thị lực 01 mắt 34. Viêm võng mạc sắc tố 35. Viêm khớp dạng thấp thể trung bình	45. Bồng nặng 46. Lupus ban đỏ hệ thống có biến chứng thận 47. Mù 48. Mất khả năng nói 49. Mất thính lực 50. Viêm đa khớp dạng thấp nặng 51. U tủy thượng thận 52. Xơ cứng bì tiến triển 53. Nhiễm HIV do truyền máu 54. Nhiễm HIV do nghề nghiệp 55. Suy thượng thận mãn tính 56. Viêm cân mạc hoại tử 57. Viêm loét đại tràng với phẫu thuật cắt toàn bộ đại tràng 58. Bệnh Crohn có đường rò 59. Phẫu thuật Vẹo cột sống tự phát 60. Sốt xuất huyết Ebola



61. Bệnh phù chân voi

Các trường hợp không thuộc phạm vi bảo hiểm

1. Tự tử, mưu toan tự tử hoặc tự gây ra thương tích trong tình trạng tinh táo hoặc mất trí trong vòng 02 năm kể từ ngày hiệu lực của Quyền lợi bảo hiểm mở rộng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau; hoặc
2. Do hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm; hoặc.
3. Tình trạng y tế có trước; ngoại trừ Tình trạng y tế có trước được kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và được Generali chấp nhận; hoặc
4. Dị tật bẩm sinh; hoặc
5. Sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất có cồn, chất độc, thuốc kích thích, thuốc mà không theo chỉ định của bác sĩ. Thuật ngữ “sử dụng chất có cồn” là trong trường hợp xét nghiệm có nồng độ cồn vượt mức cho phép theo quy định pháp luật; hoặc
6. Người được bảo hiểm vi phạm pháp luật.

Thông tin cần biết:

- Tuổi tham gia của Người được bảo hiểm: 30 ngày Tuổi – 60 Tuổi
- Tuổi tối đa kết thúc hợp đồng: 75 Tuổi
- Thời hạn hợp đồng: 5 – 30 năm
- Thời hạn đóng phí: bằng Thời hạn hợp đồng

Để nhận Bản minh họa quyền lợi bảo hiểm hoặc để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ:

Tư vấn viên bảo hiểm của Generali Việt Nam; hoặc

Đường dây nóng: (84) 8 6288 7999; hoặc

Văn phòng Tư vấn bảo hiểm hoặc Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Generali Việt Nam.

Quý khách vui lòng tham chiếu đầy đủ Quy tắc và Điều khoản để biết thêm thông tin chi tiết.